

THỐNG KÊ TOÀN TRƯỜNG

Đợt khảo sát SV_HK2_2018_2019

Thời gian HK 2, 2018-2019

Thông tin thống kê

- Số phiếu phát ra: 92739
- Số phiếu nộp về: 17722
- 3037 lớp học phần được thống kê trên tổng số 3037

Câu 1: Anh/Chị được giảng viên giải thích rõ ràng và đầy đủ về mục tiêu học phần, nội dung học phần, phương pháp giảng dạy và học tập học phần, và cách thức đánh giá học phần.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	266
Không hài lòng	2%	375
Hài lòng	49%	8647
Rất hài lòng	47%	8343

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 2: Anh/Chị vui lòng đánh dấu vào các nội dung mà giảng viên đã giải thích rõ ràng (có thể chọn một hoặc nhiều nội dung):

Câu hỏi nhiều lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Mục tiêu học phần	55%	9807
Nội dung học phần	72%	12821
Phương pháp giảng dạy và học tập học phần này	74%	13183
Cách thức đánh giá (thi, kiểm tra) của học phần này	70%	12344

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 3: Giảng viên giảng dạy theo đúng nội dung trong đề cương học phần đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	192
Không hài lòng	2%	340
Hài lòng	52%	9195
Rất hài lòng	45%	7914

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 4: Giảng viên có phương pháp giảng dạy giúp anh/chị học tập tích cực.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	276
Không hài lòng	5%	835

Hài lòng		50%	8848
Rất hài lòng		43%	7692




Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 5: Nguồn tài liệu mà giảng viên cung cấp giúp làm rõ nội dung học phần và đáp ứng được nhu cầu học tập của anh/chị.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	202
Không hài lòng		3%	521
Hài lòng		53%	9348
Rất hài lòng		43%	7562


Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 6: Anh/Chị vui lòng đánh dấu vào các nguồn tài liệu mà giảng viên đã giới thiệu/cung cấp cho anh/chị trong quá trình học học phần này (có thể chọn một hoặc nhiều nội dung):

Câu hỏi nhiều lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Giáo trình		70%	12392
Bài giảng		72%	12835
Nguồn tài liệu tham khảo (sách, website, báo, tạp chí...)		52%	9171

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 7: Giảng viên luôn vui vẻ giải đáp những thắc mắc của anh/chị trong và sau giờ học.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	189
Không hài lòng		2%	370
Hài lòng		50%	8898
Rất hài lòng		46%	8187

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722




Câu 8: Mức độ hài lòng của anh/chị về nội dung và cách thức đánh giá học phần.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	192
Không hài lòng		2%	438
Hài lòng		53%	9443
Rất hài lòng		43%	7547

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 9: Anh/Chị vui lòng cho biết cách thức đánh giá được giảng viên áp dụng đối với học phần này:




Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
----------------------	--	-----------	-----------

Chỉ thực hiện đánh giá cuối kỳ		11%	1891
Đánh giá cuối kỳ và 1 hình thức đánh giá khác trong quá trình học		48%	8421
Đánh giá cuối kỳ và nhiều hơn 1 hình thức đánh giá khác trong quá trình học		39%	6951

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu phụ: (*) Hình thức đánh giá khác là một trong những hình thức đánh giá sau: kiểm tra thường xuyên, đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, đánh giá phần thực hành, đánh giá chuyên cần, kiểm tra giữa kỳ, tiểu luận, bài tập lớn.

Câu 10: Anh/Chị được giảng viên thông tin phản hồi và giải thích rõ ràng nội dung và kết quả đánh giá (bài kiểm tra, thi giữa/cuối kỳ).

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	179
Không hài lòng		2%	421
Hài lòng		54%	9562
Rất hài lòng		42%	7359



Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 11: Giảng viên tôn trọng các ý kiến và sự tham gia vào hoạt động trong lớp của anh/chị.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	168
Không hài lòng		2%	271
Hài lòng		52%	9167
Rất hài lòng		45%	8032





Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 12: Giảng viên hướng dẫn và thực hiện kiểm tra giờ tự học của anh/chị theo qui định.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	162
Không hài lòng		3%	455
Hài lòng		54%	9621
Rất hài lòng		41%	7255

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 13: Giảng viên có tác phong sư phạm (trang phục, cử chỉ) lịch sự.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	160
Không hài lòng		1%	159
Hài lòng		46%	8188
Rất hài lòng		51%	9115

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 14: Giảng viên giảng dạy đúng theo đề cương học phần và thời khóa biểu (thời gian, phòng học) đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	154
Không hài lòng	2%	272
Hài lòng	50%	8923
Rất hài lòng	46%	8202

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 15: Giảng viên hoàn thành số tiết đúng theo thời khóa biểu đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	138
Không hài lòng	1%	224
Hài lòng	50%	8854
Rất hài lòng	46%	8234

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 16: Anh/Chị có thể cho biết tỷ lệ hoàn thành số tiết giảng dạy của giảng viên căn cứ theo thời khóa biểu đã công bố:

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Dưới 50%	0%	81
Từ 50% đến dưới 70%	3%	604
Từ 70% đến dưới 90%	22%	3816
Trên 90%	72%	12783

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 17: Anh/Chị hài lòng về việc dạy và học lớp học phần này.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	225
Không hài lòng	3%	483
Hài lòng	49%	8683
Rất hài lòng	45%	7986

Số lượt trả lời câu hỏi: 17722

Câu 18: Các ý kiến phản hồi khác của anh/chị:

5487 Câu trả lời.